

Dược lý di truyền - Pharmacogenetic

- Nghiên cứu the affect of **genetic variation** (kiểu hình, biến dị) on drug response
*người thiếu **G6PD** do di truyền hay bị thiếu máu, tan máu khi dùng thuốc chống sốt rét*

Gen dược - Pharmacogenomic:

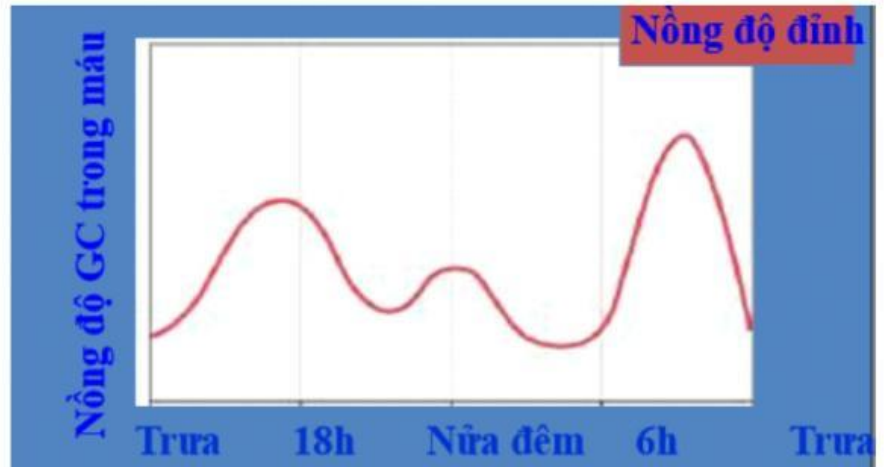
- Nghiên cứu **multigenic (genomic) determinants** of drug response

Dược lý thời khắc - Chronopharmacology

- Nghiên cứu ảnh hưởng của **circadian rythm** lên tác động của thuốc

GC tự nhiên

- max lúc 8-9 a.m
 - min: đêm (TTT ngủ)
- Dùng GC lúc 8h sáng để
giảm *negative feedback*
(nếu liều cao thì có thể chia
ra 2/3 sáng 1/3 chiều)
- Khi muốn ngừng GC nên
giảm liều từ từ để TTT có
thời gian thích nghi lại



Dược lý thực nghiệm - Experimental Pharmacology

- Nghiên cứu, thử nghiệm trên **động vật, người**

Dược lý học lâm sàng - Clinical Pharmacology

- Nghiên cứu các tối ưu hóa, cá thể hóa việc dùng thuốc trên **bệnh nhân**

Cảnh giác dược - Pharmacovigilance

- Phát hiện - Đánh giá - Hiểu - Dự phòng biến cố bất lợi của thuốc

Note:

- Không có thuốc nào vô hại
- Chỉ dùng khi thật cần thiết
- Không phải cứ đắt là tốt